

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế Xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty con do Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam sở hữu trên 50% vốn điều lệ**

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 29/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 18/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm Chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 07/2018/NĐ-CP ngày 10/01/2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 09/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thành Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN);

Căn cứ Nghị định số 36/2021/NĐ-CP ngày 29/03/2021 của Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty mẹ - PVN;

Căn cứ Thông tư số 153/2014/TT-BTC ngày 20/10/2014 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Quy chế xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 8398/QĐ-DKVN ngày 16/12/2023 của Hội đồng thành viên PVN về việc phê duyệt và ban hành Quy chế phân cấp và giám sát đầu tư của PVN;

Căn cứ Quy chế quản trị của Hội đồng Thành viên PVN ban hành kèm theo Quyết định số 5377/QĐ-DKVN ngày 27/7/2024;

Căn cứ Quyết định số 9411/QĐ-DKVN ngày 16/12/2024 của Hội đồng thành viên PVN về việc phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động các đơn vị thành viên Tập đoàn;

Căn cứ Quyết định số 9412/QĐ-DKVN ngày 16/12/2024 của Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN về việc Ủy quyền ký ban hành Văn bản của Hội đồng thành viên PVN;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc PVN tại các công văn số 112/CVNB-DMS ngày 19/12/2024 và số 21/CVNB-DMS ngày 18/03/2025;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành Quy chế Xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty con do Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) sở hữu trên 50% vốn điều lệ, thay thế Quy chế Xem xét, thẩm tra, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty con do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam) sở hữu trên 50% vốn điều lệ ban hành theo Quyết định số QĐ 4559/QĐ-DKVN ngày 07/07/2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tài chính Kế toán, Trưởng các Ban có liên quan của PVN, Người đại diện phần vốn của PVN tại các công ty con do PVN sở hữu trên 50% vốn điều lệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Chủ tịch HĐTV PVN (e-copy, đẻ b/cáo);
- Các Thành viên HĐTV PVN (e-copy);
- Tổng Giám đốc PVN (e-copy);
- P.TGĐ PVN: D.M. Sơn;
- Ban Kiểm soát PVN;
- Người đại diện phần vốn của PVN tại các công ty con (Ban TCKT thông báo);
- Các Ban PVN: TCKT, KSNB; PCĐT;
- Lưu: VT, HĐTV (         ).

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
TUQ. CHỦ TỊCH  
THÀNH VIÊN HĐTV**



**Nguyễn Văn Mậu**

**QUY CHẾ XEM XÉT, THẨM TRA, CHẤP THUẬN  
CÁC KHOẢN VAY NỢ NƯỚC NGOÀI THEO PHƯƠNG THỨC TỰ VAY, TỰ  
TRẢ CỦA CÔNG TY CON DO TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP-NĂNG LƯỢNG  
QUỐC GIA VIỆT NAM SỞ HỮU TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định 3257/QĐ-CNNL ngày 14 tháng 4 năm 2025  
của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng Quốc Gia Việt Nam)*

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy chế này quy định việc xem xét, thẩm tra, chấp thuận của Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng Quốc Gia Việt Nam (PVN) và chế độ báo cáo, giám sát đối với các khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả để thực hiện các dự án đầu tư của các Công ty con do PVN sở hữu trên 50% vốn điều lệ.

b) Quy chế này không áp dụng cho các trường hợp vay dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế, phát hành các công cụ nợ khác, dưới hình thức nhập hàng trả chậm. Các khoản vay này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về phát hành trái phiếu quốc tế, về quản lý ngoại hối và các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.

##### **2. Đối tượng áp dụng**

- Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng Quốc Gia.
- Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN tại Công ty con do PVN sở hữu trên 50% vốn điều lệ.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng Quốc Gia Việt Nam (sau đây gọi tắt là PVN)* là Công ty mẹ của Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng Quốc Gia Việt Nam – công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu thành lập theo Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 29/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ và được đổi tên theo Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 09/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ;

2. *Công ty con do PVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là Công ty có vốn góp chi phối của PVN/Công ty)* là các doanh nghiệp do PVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; được tổ chức dưới hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật.

3. *Khoản vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả* (sau đây gọi tắt là *Khoản vay nước ngoài*) là các khoản vay nợ trung, dài hạn để thực hiện các dự án đầu tư của Công ty có vốn góp chi phối của PVN, được Công ty thực hiện theo phương thức tự vay, tự chịu trách nhiệm trả nợ với Bên cho vay và không được PVN bảo lãnh.

4. *Bên cho vay* là cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cấp khoản vay nước ngoài cho Công ty có vốn góp chi phối của PVN.

5. *Dự án đầu tư/Dự án* là tập hợp các đề xuất tài trợ vốn trung và dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định.

6. *Người đại diện phần vốn của PVN tại công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần* (sau đây gọi là *Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN*) là cá nhân được PVN ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của PVN đối với phần vốn của PVN đầu tư tại công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.

7. *Cấp chủ thể xem xét, thông qua hồ sơ các dự án đầu tư do Công ty có vốn góp chi phối của PVN làm chủ đầu tư* như quy định tại Quy chế Phân cấp và giám sát đầu tư của PVN ban hành theo quyết định số 8398/QĐ-DKVN ngày 16/12/2023: (i) *Cấp chủ thể tại PVN xem xét, thông qua hồ sơ các dự án đầu tư của đơn vị* (sau đây gọi là *Cấp chủ thể tại PVN*) là HĐTV PVN và Tổng Giám đốc PVN; (ii) *Cấp chủ thể xem xét, thông qua hồ sơ các dự án đầu tư tại đơn vị* là Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN (sau đây gọi là *Cấp chủ thể tại đơn vị*).

### **Điều 3. Nguyên tắc phân cấp xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả**

1. Người xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài là người xem xét, thông qua hồ sơ dự án đầu tư như quy định tại Quy chế Phân cấp và giám sát đầu tư của PVN ban hành theo quyết định số 8398/QĐ-DKVN ngày 16/12/2023 (hoặc các văn bản thay thế tương đương).

2. Hội đồng thành viên phân cấp việc xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài cho Tổng giám đốc PVN theo Cấp chủ thể tại PVN và cho Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền theo Cấp chủ thể tại đơn vị, như tại Mục 7 Điều 2 tại Quy chế này.

## **Chương II**

### **XEM XÉT, THẨM TRA, CHẤP THUẬN KHOẢN VAY NƯỚC NGOÀI THEO CẤP CHỦ THỂ TẠI PVN**

#### **Điều 4. Điều kiện xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả**

1. Khoản vay tuân thủ các quy định về vay nợ nước ngoài và quy định về quản lý ngoại hối đối với việc vay nợ nước ngoài của pháp luật trong từng thời kỳ.

2. Dự án đầu tư nằm trong kế hoạch đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
3. Bên cho vay đã chấp thuận cho vay bằng văn bản.
4. Hệ số nợ phải trả (bao gồm cả các khoản bảo lãnh vay vốn của Công ty có vốn góp chi phối của PVN) trên vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính năm trước liền kề và báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty không vượt quá 3 lần. Trường hợp huy động khoản vay nước ngoài vượt quy định tại Điều này để đầu tư các dự án quan trọng thì phải báo cáo PVN xem xét, quyết định trên cơ sở các dự án huy động vốn phải đảm bảo khả năng trả nợ và có hiệu quả.
5. Công ty có vốn góp chi phối của PVN đảm bảo khả năng bố trí đủ vốn đối ứng để thực hiện Dự án đầu tư.
6. Có phương án tài chính, phương án đầu tư và phương án sử dụng vốn đảm bảo khả năng trả nợ vay nước ngoài được thẩm định.
7. Công ty có vốn góp chi phối của PVN có tình hình tài chính lành mạnh, không bị lỗ trong ba năm liền kề gần nhất, trừ các khoản lỗ do thực hiện chính sách. Tại thời điểm PVN thẩm tra, chấp thuận Khoản vay nước ngoài, Công ty không có nợ quá hạn với các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng; không có nợ quá hạn liên quan đến các khoản PVN bảo lãnh.

#### **Điều 5. Quy định về hồ sơ xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả**

1. Hồ sơ đề nghị PVN xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài là hồ sơ do Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN chuẩn bị, ký trình, bao gồm:

a) Công văn của Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền đề nghị PVN xem xét, chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty, trong đó thuyết minh cụ thể về khả năng đáp ứng các điều kiện quy định tại Quy chế này.

b) Hồ sơ để PVN xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả gồm:

- Hồ sơ khoản vay:
  - Quyết định đầu tư Dự án của cấp có thẩm quyền hoặc Quyết định phê duyệt kế hoạch phát triển mỏ (FDP) đối với các dự án dầu khí.
  - Báo cáo tình hình triển khai, giá trị đã thực hiện đầu tư của Dự án (đối với Dự án đang thực hiện).
  - Phương án tài chính của Dự án, trong đó có thuyết minh cụ thể tổng mức đầu tư của Dự án, cơ cấu nguồn vốn đầu tư (vốn chủ sở hữu, vốn vay trong nước, vốn vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả), tiến độ giải ngân khoản vay nước ngoài, phương án bố trí vốn đối ứng của Công ty, hiệu quả của Dự án, khả

năng trả nợ khoản vay từ các nguồn khâu hao, lợi nhuận của Dự án và các nội dung liên quan khác.

- Văn bản chấp thuận cung cấp khoản vay của Bên cho vay, trong đó có nêu cụ thể các điều kiện của khoản vay gồm số vốn vay, lãi suất, các loại phí kèm theo, thời hạn vay, trả và ân hạn, lịch trả nợ và các điều kiện khác liên quan đến hợp đồng vay vốn.
  - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ khác tương đương của Công ty tại thời điểm gần nhất.
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật trong 3 năm liền kề và Báo cáo tài chính quý gần nhất. Trường hợp Công ty chưa đủ ba năm hoạt động liên tục, Tổng giám đốc PVN sẽ có hướng dẫn bằng văn bản cụ thể sau.
  - Báo cáo thẩm định hồ sơ khoản vay, đánh giá của Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN.
2. Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN tại Công ty có trách nhiệm chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này (những tài liệu, hồ sơ nào có 1 bản thì thực hiện sao y có chứng thực) gửi PVN hai (02) bộ để phục vụ cho công tác xem xét, thẩm tra, chấp thuận của PVN.

#### **Điều 6. Nội dung xem xét, thẩm tra chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả**

1. Sau khi nhận được công văn đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ của Công ty theo quy định của Quy chế này, trong thời gian 15 ngày làm việc, Tổng giám đốc PVN tổ chức thẩm tra và chấp thuận phương án huy động vốn, sử dụng khoản vay của Công ty theo quy định.

2. Nội dung thẩm tra và chấp thuận phương án vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả bao gồm:

- Thẩm tra điều kiện được quy định tại Điều 4
- Thẩm tra tính đầy đủ hồ sơ được quy định tại Điều 5

3. Ban Tài chính kế toán PVN là đầu mối, phối hợp các Ban chuyên môn, thực hiện thẩm tra và báo cáo Tổng Giám đốc PVN kết quả để xem xét và ra quyết định chấp thuận phương án vay nước ngoài.

### **Chương III**

### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT**

#### **Điều 7. Chế độ báo cáo**

1. Báo cáo định kỳ

Định kỳ sáu (06) tháng và hàng năm, Người đại diện phần vốn/Người đại diện

theo ủy quyền của PVN tại Công ty có trách nhiệm báo cáo PVN việc sử dụng khoản vay nước ngoài, tình hình trả nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả theo Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

Thời điểm nộp báo cáo cùng với thời điểm nộp Báo cáo tài chính giữa niên độ hoặc năm theo quy định của chế độ kế toán.

## 2. Báo cáo đột xuất

a) Trường hợp phát sinh các nội dung bất thường có khả năng ảnh hưởng đến việc thực hiện vay, trả khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả, PVN có thể yêu cầu Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN tại công ty báo cáo về tình hình thực hiện dự án, việc vay, trả nợ, tình hình sản xuất kinh doanh và việc chấp hành các quy định khác của pháp luật.

b) Trường hợp Công ty có vốn góp chi phối của PVN gặp khó khăn trong công tác sử dụng vốn hoặc gặp khó khăn trong việc trả nợ nước ngoài, Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN có trách nhiệm báo cáo và đề xuất biện pháp tháo gỡ gửi PVN xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

## Điều 8. Chế độ giám sát và xử lý vi phạm

PVN thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của các Công ty có vốn góp chi phối của PVN, đảm bảo vốn vay sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và nguồn trả nợ.

Trường hợp Công ty sử dụng vốn vay không đúng mục đích hoặc không trả được nợ, vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến vay nợ nước ngoài; cá nhân vi phạm các quy định tại Quy chế này làm tổn hại đến lợi ích của PVN, Công ty có vốn góp chi phối của PVN thì Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN tại Công ty, tùy theo mức độ vi phạm, sẽ phải chịu các hình thức xử lý kỷ luật phù hợp với quy định của PVN và quy định của pháp luật hiện hành.

# Chương IV

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

#### 1. Tổng giám đốc PVN

a) Xem xét, thẩm tra, chấp thuận khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty có vốn góp chi phối của PVN, để Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN tại Công ty biểu quyết/có ý kiến theo phân cấp ủy quyền tại Điều 3 Quy chế này và báo cáo HĐTV PVN kết quả thực hiện.

b) Có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty có vốn góp chi phối của PVN thuộc phạm vi quản lý.

c) Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra, phương án vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty có vốn góp chi phối của PVN thuộc phạm vi quản lý.

d) Xem xét và báo cáo Hội đồng thành viên PVN xử lý trách nhiệm của Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN, và/hoặc cá nhân có liên quan, theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này, trong trường hợp Công ty có vốn góp chi phối của PVN không trả được nợ, vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến vay nợ nước ngoài hoặc vi phạm Quy chế này.

## 2. Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ, tài liệu báo cáo PVN về hiệu quả dự án, khả năng trả nợ khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty có vốn góp chi phối của PVN. Trường hợp Công ty không trả được nợ hoặc vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến vay nợ nước ngoài thì PVN sẽ xác định nguyên nhân để xử lý trách nhiệm của Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật.

b) Chịu trách nhiệm về việc tổ chức quản lý, sử dụng vốn huy động đúng mục đích và báo cáo tình hình sử dụng khoản vay nước ngoài theo quy định tại Quy chế này và các quy định hiện hành; kịp thời báo cáo PVN về việc Công ty hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán khoản nợ đến hạn hoặc những trường hợp sai phạm khác có thể ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và trả nợ của doanh nghiệp.

c) Xây dựng kế hoạch trả nợ, cân đối dòng tiền đảm bảo nguồn trả nợ. Thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng thời hạn đã cam kết với Bên cho vay.

d) Tổ chức thực hiện thẩm định, báo cáo kết quả thẩm định cho PVN đối với khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty có vốn góp chi phối của PVN được ủy quyền đại diện phần vốn theo quy định tại Điều 3 Quy chế này và báo cáo HĐTV PVN kết quả thực hiện.

e) Chịu trách nhiệm trước PVN về kết quả thẩm định khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả của Công ty có vốn góp chi phối của PVN.

## **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Tổng Giám đốc PVN/Người Đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVN có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại Quy chế này phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật, quy định của PVN.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh hoặc những vấn đề chưa được đề cập tại Quy chế này, Tổng giám đốc PVN có trách nhiệm báo cáo trình Hội đồng thành viên PVN xem xét quyết định sửa đổi

PHỤ LỤC

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KHOẢN VAY NƯỚC NGOÀI THEO PHƯƠNG THỨC TỰ VAY TỰ TRÁ

1